TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 10-7-2017
Về việc tranh chấp Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Thiên Thơ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Hữu Hiệp
2. Ông Trần Tấn Tài

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Võ Đà Lạl, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau: Không thuộc trường hợp tham gia phiên tòa.

Ngày 10 tháng 7 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 117/2017/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2017 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình về *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1971 (có mặt)

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1968 (xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp 5, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Bà Nguyễn Ngọc Th trình bày tại đơn khởi kiện ngày 08 tháng 5 năm 2017 và tại phiên tòa như sau: Bà Th với ông H chung sống với nhau vào năm 1992, không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng thời gian sau phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, ông H thường tụ tập bạn bè ăn nhậu, ghen tuông vô cớ rồi kiếm chuyện cãi vã nhau làm mất hạnh phúc vợ chồng nên đã sống ly thân hơn 2 năm nay. Bà Th với ông H có 2 người con chung tên Nguyễn Kim Lài, sinh năm 1993 và Nguyễn Minh Rơi, sinh năm 1995 đã thành niên và đang đi làm công nhân. Nay bà Th xác định không còn tình cảm vợ chồng với ông H nên yêu cầu Tòa án xét xử cho bà được ly hôn, con chung đã thành niên nên bà Th không đặt ra nghĩa vụ nuôi dưỡng, cấp dưỡng. Về tài sản, nợ thì bà Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Ông Nguyễn Văn H trình bày tại đơn yêu vắng mặt ngày 29-6-2017: Ông H đã nhận được thông báo thụ lý, thông báo hòa giải vụ án của Tòa án, ông H xác định nội dung trình bày của bà Th về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản là đúng, ông đồng ý ly hôn với bà Th, vì con ông đã trưởng thành nên ông không có yêu cầu gì về con chung, tài sản và xin vắng mặt tại phiên hòa giải và phiên tòa xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Bà Nguyễn Ngọc Th khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1968, cư trú tại Ấp 5, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 29-6-2017 ông Nguyễn Văn H có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự, xét xử vắng mặt Ông Nguyễn Văn H.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Th với ông H tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 1992 không có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của bà Th với ông H là không hợp pháp, không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Do mâu thuẫn nên bà Th yêu cầu ly hôn với ông H, ông H cũng đồng ý ly hôn nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình tuyên bố không công nhận bà Th với ông H là vợ chồng.

[3]. Về con chung: Bà Th với ông H có hai người con chung là Nguyễn Kim Lài, sinh năm 1993 và Nguyễn Minh Rơi, sinh năm 1995 đã thành niên và đang đi làm công nhân, có khả năng lao động để tự nuôi sống bản thân nên bà Th với ông H không đặt ra yêu cầu nuôi dưỡng và cấp dưỡng nên Tòa không xem xét.

[4]. Về tài sản chung, nợ: Do bà Th với ông H không có yêu cầu nên Tòa không xem xét.

[5]. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn: Bà Th phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bà Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; ông H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn H.

Áp dụng khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa Bà Nguyễn Ngọc Th với ông Nguyễn Văn H.

[2]. Về con chung: Bà Th với ông H có 2 người con chung tên Nguyễn Kim Lài, sinh năm 1993 và Nguyễn Minh Rơi, sinh năm 1995 đã thành niên và đang đi làm công nhân, có khả năng lao động để tự nuôi sống bản thân nên bà Th với ông H không đặt ra yêu cầu nuôi dưỡng và cấp dưỡng nên Tòa không xét.

[3]. Về tài sản chung, nợ: Do bà Th với ông H không có yêu cầu nên Tòa không xem xét.

[4]. Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn: Bà Th phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, bà Th có nộp tạm ứng án phí với số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0011363 ngày 08 tháng 5 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh sẽ được chuyển thu án phí khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bà Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; ông H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Các đương sự ;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục Thi hành án DS huyện U Minh;
- Lưu:Hồ sơ, văn thư .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Mai Thiên Thơ